|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT TX ĐÔNG TRIỀUTRƯỜNG THCS Nguyễn Đức Cảnh | ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP ĐỊA LÍNĂM HỌC 2018 – 2019MÔN: Địa lý 9 |

**A. PHẦN LÍ THUYẾT**

I. Phần sự phân hoá lãnh thổ

- Ôn tập lại các đặc điểm vị trí địa lí, giới hạn lãnh thổ các vùng: Đông Nam Bộ, đồng bằng sông Cửu Long.

\* Chú ý:

+ Các điều kiện kinh tế - xã hội góp phần thúc đẩy ngành dịch vụ ở Đông Nam Bộ phát triển.

- Dân đông, thu nhập bình quân đầu người cao tạo thị trường rộng lớn để phát triển dịch vụ.

- Đã xây dựng được hệ thống cơ sở vật chất kĩ thuật đứng hàng đầu cả nước phục vụ sự phát triển của các ngành dịch vụ.

- Các ngành kinh tế phát triển thúc đã thúc đẩy các hoạt động dịch vụ sản xuất và phục vụ nhu cầu phát triển.

- Vùng thu hút đầu tư nước ngoài lớn nhất nước ta.

**Bảng tổng hợp điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, tình hình phát triển kinh tế các vùng.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Vùng | ĐKTN và TNTN | Thế mạnh phát triển kinh tế |
| Đông Nam Bộ | Vùng đất liền | Địa hình thoải, đất ba dan, đất xám. Khí hậu cận xích đạo nống ẩm, nguồn sinh thuỷ tốt | Mặt bằng xây dựng tốt. Các cây trồng thích hợp: Cao su, cà phê, hồ tiêu, điều, đậu tương, lạc, mía, thuốc lá, hoa quả |
| Vùng biển | Ấm, ngư trường rộng, hải sản phong phú, gần đường hàng hải quốc tế. Thềm lục địa nông, rộng, giàu tiềm năng dầu khí. | Khai thác dầu khí ở thềm lục địa. Đánh bắt hải sản. Giao thông, dịch vụ, du lịch biển |
| Đồng bằng sông Cửu Long. | Vùng đất liền | - Địa hình tương đối bằng phẳng,thấp.- Khí hậu cận xích đạo nóng ẩm quanh năm.- Nguồn nước phong phú.- Sinh vật trên cạn, dưới nước rất phong phú, đa dạng.- Đồng bằng diện tích rộng, có 3 loại đất chính đều có giá trị kinh tế lớn.  | - Mặt bằng xây dựng tốt.- Là vùng xuất khẩu gạo lớn nhất nước + Vùng đất phù sa sông Tiền, sông Hậu: trồng lúa, cây ăn quả.+Vùng đất phèn: cải tạo trở thành vùng trồng lúa, cây ăn quả và nuôi trồng thuỷ sản.+Vùng đất mặn: nuôi trồng thuỷ sản và phát triển rừng ngập mặn.- ĐB Sông Cửu Long có thế mạnh về tài nguyên thiên nhiên để phát triển nông nghiệp. Đặc biệt vai trò sông Mê Công rất lớn. |
| Vùng biển | Vùng biển, đảo giàu hải sản | Đánh bắt hải sản. Giao thông, dịch vụ, du lịch biển |

- Ôn lại đặc điểm vùng kinh tế trọng điểm phía Nam:

+ Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam gồm: thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Bình Phước, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Tây Ninh, Long An.

+ Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam không chỉ có vai trò quan trọng đối Đông Nam Bộ mà đối với các tỉnh phía nam và cả nước.

II. Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển đảo.

- Các ngành kinh tế biển: Khai thác, nuôi trồng và chế biến hải sản, khai thác và chế biến khoáng sản biển, du lịch biển- đảo, giao thông vận tải biển.

- Hiện nay ngành thuỷ sản đang ưu tiên phát triển khai thác hải sản xa bờ, đẩy mạnh nuôi trồng hải sản trên biển, ven biển và ven các đảo.

Các biện pháp phát triển ngành giao thông vận tải biển:

- Hệ thống cảng biển được phát triển đồng bộ, hiện đại hóa, nâng công suất.

- Tăng cường mạnh mẽ các đội tàu biển như tàu Côngtennơ, chở dầu, tàu chuyên dùng khác.

- Hình thành 3 cụm cơ khí đóng tàu lớn ở Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ.

- Phát triển toàn diện các dịch vụ hàng hải, hệ thống hậu cần; các dịch vụ ở cảng; dịch vụ trên bờ.

III. Địa lí địa phương tỉnh Quảng Ninh:

- Ôn tập phần vị trí địa lí, các điểm cực, ý nghĩa vị trí địa lí tỉnh Quảng Ninh.

**B. PHẦN BÀI TẬP:**

- Ôn lại cách vẽ biểu đồ cột ghép.